

Vấn đề thiết kế chuẩn hoá hệ thống chuồng trại chăn nuôi đối với chương trình giống quốc gia

KTS. Nguyễn Thanh Vũ

Có lẽ đã từ lâu rồi kiến trúc nông nghiệp rất ít được đăng tải trên các ấn phẩm mang tính đại chúng và càng ít đối với các ấn phẩm, tạp chí mang tính chuyên ngành. Khi cơ chế thị trường mở ra và đi kèm với nó là sự thâm nhập của rất nhiều suy nghĩ mới, quan điểm mới từ thế giới bên ngoài đến Việt Nam, sự thâm nhập đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp nói chung và mảng chăn nuôi nói riêng. Từ việc chăn nuôi mang tính tập thể hợp tác xã đến việc chăn nuôi cá thể hộ gia đình rồi chuyển dần cơ cấu sang chăn nuôi tư nhân có tính chuyên môn hoá cao thích nghi với những đòi hỏi của thị trường và gần đây là sự ô ạt của các liên doanh nước ngoài vào Việt Nam trong lĩnh vực này cùng với việc Nhà nước đầu tư vực dậy các cơ sở chăn nuôi quốc doanh (vốn thoái thóp trước sự biến đổi quá nhanh của cơ chế thị trường trong suốt một thời gian dài) đã làm cho bộ mặt của các cơ sở chăn nuôi tại Việt Nam tiến bộ một cách vượt trội. Cũng với sự tiến bộ đó là các quan điểm về phương thức chăn nuôi và lý luận trong cách thức thiết kế xây dựng các cơ sở chăn nuôi cũng có nhiều đổi mới và điều quan trọng hơn cả là sự nhận thức về công

tác chăn nuôi cũng mang tính thực tế hơn đem lại hiệu quả cao hơn. Nói gọn lại là có thể nhận thấy ngành Nông nghiệp Việt Nam từ khi đổi mới đã thu lượm được nhiều thành công trong đó có lĩnh vực chăn nuôi, sự thành công đó thể hiện từ cách thức sản xuất có tính lạc hậu rời rạc hiệu quả thấp đến việc hiện đại hoá trong việc nuôi trồng đưa công nghệ tiên tiến vào để thu được hiệu quả cao hơn. Song trong bài viết này tôi chỉ muốn nêu lên một vấn đề nhỏ đó là việc thiết kế mang tính chuẩn hoá như thế nào các cơ sở chăn nuôi ở các nông, trang trại và ý nghĩa quan trọng có tính chiến lược của nó đối với chương trình phát triển giống cây trồng, vật nuôi quốc gia gọi tắt là chương trình giống mà hiện nay chúng ta đang thực hiện. Để đưa ra một thông tin chính xác về vấn đề thiết kế đó có thể đi từ các vấn đề sau:

Thứ nhất: Thực trạng các cơ sở chăn nuôi ở Việt Nam hiện nay. Ở Việt Nam hiện nay tồn tại ba loại hình chăn nuôi sau, thứ nhất là các cơ sở chăn nuôi được sự đầu tư hoàn toàn bằng ngân sách nhà nước. Thứ hai là các cơ sở chăn nuôi do nước ngoài đầu tư hoặc liên doanh. Thứ ba là các cơ sở chăn nuôi tư nhân hoặc nhiều

cơ sở tư nhân liên kết lại và xen kẽ vào đó là các hộ gia đình làm kinh tế.

Với các cơ sở chăn nuôi do Nhà nước đầu tư phần lớn là sự vực dậy các cơ sở chăn nuôi đã có từ trước trên khắp cả nước, chỉ có rất ít các cơ sở là được đầu tư xây dựng mới từ đầu. Nhìn chung các cơ sở chăn nuôi này có quỹ đất dồi dào, không gian và vị trí lý tưởng để sản xuất kinh doanh, tại đây có thể qui hoạch toàn bộ để tiếp nhận đầu tư thành những cơ sở chăn nuôi tiên tiến. Cơ sở vật chất hiện tại nhìn chung là sự nâng cấp chuồng trại như việc đưa vào công trình các loại vật liệu mới thay thế vật liệu cũ và đầu tư mới hệ thống trang thiết bị phục vụ chăn nuôi như hệ thống lồng cũi nuôi nhốt con vật, sàn nhựa và các hệ thống đảm bảo tiện nghi sinh trưởng của con vật. Hạ tầng kỹ thuật của các cơ sở này hầu như đã xuống cấp nhiều và sự xuống cấp đó đi liền với việc ảnh hưởng đến môi trường khí của khu vực, các ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xử lý phân và nước thải động vật cũng đã được áp dụng song hiệu quả thực sự chưa cao và khả năng nhân rộng các ứng dụng đó còn nhiều hạn chế. Công tác vệ sinh thú y và ngăn ngừa dịch

bệnh cho vật nuôi cũng đã được các cơ sở này quan tâm, một phần là do ý thức chăn nuôi được nâng cao, một phần do vốn của nhà nước đầu tư cho đàn gia súc là rất lớn có thể tính đến đơn vị hàng tỷ đồng và nhiều nguyên nhân khác quan và chủ quan khác. Điểm nổi bật nhất đối với việc xây dựng các cơ sở chăn nuôi này là không có sự thống nhất trong thiết kế do quan điểm chăn nuôi khác nhau và vấn đề này sẽ được nêu ở những phần tiếp theo.

Với các cơ sở chăn nuôi do nước ngoài đầu tư hoặc liên doanh với nước ngoài thì có thể nhận thấy ở đó sự đồng bộ về chuồng trại từ kết cấu xây dựng và thiết bị lắp đặt đến con giống. Tại đây ta có thể thấy được một số phương thức chăn nuôi tiên tiến trên thế giới song đi đôi với nó là mức đầu tư ban đầu rất lớn mà đó chính là vấn đề còn nhiều khó khăn trong việc đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước. Khi tham quan một số cơ sở này như trại heo giống Pháp (France Hybrides) ở Định Quán- Đồng Nai hay một số cơ sở liên doanh với Hoa Kỳ ở Tp Hồ Chí Minh..ta đều bắt gặp một cơ sở vật chất có tính công nghiệp hoá cao trong chăn nuôi cùng với việc qui hoạch xây dựng hệ thống chuồng trại khoa học có sự tách bạch ở từng giai đoạn nuôi và toát lên một hình thức kiến trúc hết sức đơn giản phù hợp với kiến trúc trang trại, tuy nhiên bên cạnh đó việc xử lý chất thải vẫn là vấn đề nổi cộm mà các cơ sở này dường như ít quan tâm và vấn đề này cần có giải pháp nhanh chóng để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Với các cơ sở tư nhân và các hộ gia đình làm kinh tế thì ta nhận thấy ngay ở đây vấn đề lợi ích kinh tế được đặt lên hàng đầu, phần lớn các cơ sở này có qui mô

trung bình và nhỏ, mức đầu tư không lớn và xây dựng cơ sở mang tính chất sao chép của các mô hình chăn nuôi tiên tiến và cải biên cho phù hợp với điều kiện chăn nuôi và mức đầu tư mà họ tự bỏ ra. Vì vậy khi đến các cơ sở này nhận thấy hệ thống chuồng trại được làm đơn giản gần như đến mức tối thiểu, các trang thiết bị cũng dừng lại ở mức độ hạn chế tuy nhiên chỉ có con giống và công nghệ nuôi là họ được các nhà cung cấp hướng dẫn cụ thể.

So sánh giữa các cơ sở chăn nuôi trên ta nhận thấy rằng với các cơ sở nước ngoài đầu tư do có ưu thế về vốn, công nghệ chăn nuôi tiên tiến, trang thiết bị hiện đại và quan trọng là khả năng bao sân đầu ra nên việc xây dựng các cơ sở chăn nuôi của họ rất hiện đại. Với các cơ sở của Nhà nước ưu thế nổi trội là việc chăn nuôi có sự bảo trợ của Nhà nước trong thời gian đầu để hỗ trợ kinh doanh song nhìn chung do cách thức quản lý còn nhiều bất cập và hệ thống chuồng trại xây dựng chưa mang tính lý luận cao và thống nhất, cơ sở vật chất phần nhiều là nâng cấp nên thiếu tính đồng bộ và luôn trong tình trạng phải bổ sung nâng cấp. Với các cơ sở tư nhân thì yếu tố linh hoạt trong kinh doanh, cơ cấu quản lý rất gọn nhẹ và khả năng bám sát thị trường cao để mang đến lợi nhuận luôn được đặt lên hàng đầu nên cơ sở vật chất chuồng trại của họ không cần hiện đại, không cần kiên cố mà chỉ cần đủ để chăn nuôi và thu hồi vốn nhanh có lợi nhuận và sau đó họ có thể chuyển sang kinh doanh ngành nghề khác. Tuy nhiên trong lĩnh vực chăn nuôi cũng giống như lĩnh vực công nghiệp cần có dây chuyền công nghệ và đặc tính kỹ thuật của từng loại máy móc...thì chăn nuôi lại rất cần lý luận nhận thức về tâm sinh lý của từng loài

vật nuôi để từ đó đưa ra những phương án thiết kế phù hợp với chúng.

Thứ hai: Vấn đề nhận thức, lý luận và quan điểm chăn nuôi với việc thiết kế chuồng trại ở Việt Nam hiện nay. Ở Việt Nam hiện nay đang tồn tại rất nhiều quan điểm chăn nuôi khác nhau. Thiết nghĩ muốn chăn nuôi một đàn gia súc tốt thì cần phải hiểu tâm sinh lý của loại gia súc đó. Nó cũng giống như sinh hoạt của con người và cũng cần có điều kiện sinh hoạt tốt nhất để rồi con người lại khai thác những giá trị ở nó để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của con người. Điều đó là qui luật. Chỉ đơn giản ở loài Bò, có quan điểm cho rằng máng ăn của con Bò phải thiết kế ở tầm cao lưng lửng, nhưng lại có quan điểm khác cho rằng máng ăn đó phải ở tầm thấp sát mặt nên vì "*hình ảnh một con Bò đẹp là hình ảnh nó nhón như cúi đầu xuống gặm cỏ trên đồng*". Hay ở loài Gà có ý kiến cho rằng trong thiết kế chuồng phải bố trí sân đậu vì đó là đặc tính của con Gà khi ăn xong thích bay đậu lên cao nhưng cũng có ý kiến bác lại quan điểm trên...Trên thực tế hiện nay vấn đề lý luận và một sự giải thích mang tính khoa học về vấn đề sinh lý của từng loài gia súc, gia cầm vẫn còn là vấn đề tranh cãi giữa các nhà chuyên môn ở Việt Nam hiện nay. Còn ý kiến của các chuyên gia nước ngoài trong lĩnh vực này thì sao? nhìn chung khi lắng nghe ý kiến của một chuyên gia nước ngoài điều đầu tiên ta tôn trọng họ vì họ đến từ một đất nước có nền nông nghiệp tiên tiến có trình độ sản xuất khoa học kỹ thuật cao, song tất cả những gì họ giải thích theo tôi cũng không phải là có lý hoàn toàn. Nhưng ta nhận thấy ở họ một điều là trước khi xây dựng một trang trại chăn nuôi, điều đầu tiên ta phải quan

tâm ngay đến đặc điểm sinh lý của con vật, khả năng thích nghi của nó trong điều kiện sống. Từ đó ta mới định dạng được mô hình chuồng nuôi và dựa vào công suất lúc đó ta mới chọn qui mô kích thước từng đơn vị nuôi sao cho phù hợp.

Có thể nói rằng công tác lý luận trong thiết kế nông nghiệp là rất quan trọng nó có ý nghĩa quyết định đến việc định dạng mô hình chuồng nuôi và gần như nó là phương hướng là cách đặt vấn đề cho người thiết kế để tránh tình trạng sao chép bắt chước một cách không suy nghĩ. Yếu tố khí hậu và vùng miền cũng cần phải luôn được quan tâm và ở mỗi vùng miền thì loại vật nuôi và cách thức nuôi cũng phải khác nhau song nó vẫn có sự thống nhất trong mỗi vùng miền ấy. Ví dụ như miền Bắc giá rét và gió bão nhiều thì cần phải có loại kết cấu chuồng trại khác với miền Trung và miền Nam.

Từ những vấn đề trên ta có thể nhận thấy rằng để tiện cho công tác quản lý và phục vụ một cách hiệu quả việc chăn nuôi của các cơ sở và kiện toàn được các mặt trong chương trình phát triển giống vật nuôi cây trồng của Nhà nước thì việc chuẩn hoá các mô hình thiết kế chuồng trại là vô cùng quan trọng. Để làm tốt công việc chuẩn hoá thiết kế này cần phải giải quyết được các vấn đề.

1/ Thống nhất các quan điểm chăn nuôi và phương thức chăn nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên từng vùng từng miền để làm cơ sở cho việc thiết kế chuẩn hoá.

2/ Hiểu các thuộc tính về tâm sinh lý vật nuôi để đưa ra loại mô hình chuồng trại cho phù hợp với điều kiện sống và sinh hoạt của loại vật nuôi đó.

3/ Có qui hoạch mạng lưới chuồng trại, phân khu chức năng và đảm bảo môi trường trong từng



Trại vịt giống VIGOVA (TP. Hồ Chí Minh)

điều kiện cụ thể.

4/ Ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ và kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến phù hợp với điều kiện kinh tế, quan hệ sản xuất và tập quán chăn nuôi của Việt Nam.

5/ Đơn giản, dễ thi công, dễ phổ biến rộng rãi và có mức đầu tư vừa phải để tiết kiệm vốn đầu tư và khuyến khích phổ biến rộng rãi để tư nhân làm theo.

6/ Vấn đề thẩm mỹ cho trang trại chính là ở sự hoà quyện với thiên nhiên, qui hoạch phân khu hợp lý và vệ sinh môi trường thật tốt. Kiến trúc từng công trình chỉ cần phục vụ tốt công năng và đơn giản để tiết kiệm vốn đầu tư.

Một đất nước với 76% dân số làm nông nghiệp thì việc phát triển chăn nuôi là yếu tố tất yếu, bên cạnh đó đất nước ta "nằm trong vùng khí hậu rất thuận lợi cho việc chăn nuôi gia súc, gia cầm" (trích lời ông Claes Johansson GD khu vực châu Á của Cty Delaval- Thụy Điển) nên đây sẽ là một lĩnh vực kinh tế nếu phát triển tốt sẽ là nguồn thu đáng kể hàng năm cho Nhà nước và hơn thế nó còn trực tiếp góp

phần và cải thiện nhu cầu sinh hoạt hàng ngày cho người dân Việt Nam. Việc chuẩn hoá các mẫu thiết kế chuồng trại chăn nuôi phục vụ cho chương trình giống quốc gia là công việc phức tạp đòi hỏi sự nghiên cứu sâu rộng với sự góp sức của nhiều loại chuyên gia. Khi tài liệu được ban hành hẳn nó sẽ giúp ích cho việc quản lý được tốt hơn và giúp các cơ sở chăn nuôi định hướng được nhu cầu xây dựng và hình mẫu xây dựng trang trại của mình một cách hữu hiệu nhất.